TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ ***Ngày 16 tháng 7 năm 2019***	*Thanh Ba, ngày 16 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Tạ Hồng Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Minh Tuân** và bà **Vương Thị Thu**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tử L,** sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu 1, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị H và anh Nguyễn Tử L.

- Về con chung: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Tử L đều xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 19/10/1993 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 21/12/1996. Cả 02 con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Tử L xác nhận có tài sản chung là quyền sử dụng thửa đất số 241, tờ bản đồ số 16, diện tích 219 m^2 (đất ở) ở xã T (nay là khu 1, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ), đã được Ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ cấp "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số AA 140861 ngày 30/6/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Tử L và các tài sản gắn liền với đất. Anh Nguyễn Tử L và chị Võ Thị H tự nguyện thỏa thuận: Sau khi ly hôn, anh L sẽ được quyền sử

dụng, sở hữu toàn bộ thửa đất và các tài sản gắn liền với đất (toàn bộ tài sản này đều đang do anh L quản lý, sử dụng).

- Về vay nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp: Chị H và anh L đều xác nhận không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị H nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0001440 ngày 03 tháng 12 năm 2018.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
VKSND huyện; tỉnh;
- UBND xã T;
- UBND xã V;
- Các đ- ơng sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- L- u hồ sơ, án văn

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Hồng Tuấn